

Số: 01 /KL-SNN-TTr

Bình Phước, ngày 25 tháng 01 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật
về khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 420/QĐ-SNN-TTr ngày 08/11/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Xét báo cáo kết quả Thanh tra số 05/BC-Đ.TTr ngày 13/01/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra số 420, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kết luận như sau:

I. Đặc điểm tình hình.

Trên toàn tỉnh Bình Phước hiện có 71 công trình Thủy lợi (UBND tỉnh quản lý 56 công trình, 15 Công trình thuộc quyền quản lý của địa phương và các tổ chức cá nhân). Toàn bộ 56 công trình thủy lợi thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh, được UBND tỉnh giao cho Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi Bình Phước quản lý (sau đây gọi tắt là Công ty). Trong đó: 50 hồ chứa nước, 04 đập dâng, 01 trạm bơm và 01 kênh Cần Đơn. Trong năm 2020, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiến hành thanh tra được 20 công trình.

Thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2021 và căn cứ tình hình thực tế tại cơ sở. Thanh tra Sở phối hợp với 02 huyện Đồng Phú và Bù Đăng tiếp tục thực hiện thanh tra, kiểm tra 17 công trình (16 hồ chứa nước và 01 trạm bơm). Trong đó:

Huyện Đồng Phú: 05 công trình hồ chứa.

Huyện Bù Đăng: 12 công trình, gồm 11 hồ chứa và 01 trạm bơm.

(Phụ lục 01: Các công trình thủy lợi được thanh tra năm 2021 kèm theo)

II. Kết quả thanh tra.

Đoàn Thanh tra tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi trên địa bàn huyện Đồng Phú và huyện Bù Đăng do Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi Bình Phước quản lý. Gồm có 17 công trình (16 hồ chứa nước và 01 trạm bơm). Kết quả cụ thể như sau:

1. Chấp hành các quy định về đổ rác thải, chất thải; xả nước thải vào công trình thủy lợi:

Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện hành vi vi phạm. Tuy nhiên, Công trình hồ Hưng Phú xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng có nhà máy

cấp nước sinh hoạt cho xã Minh Hưng, nằm trong khu dân cư, nên có nguy cơ cao về xả nước thải, chất thải trực tiếp xuống hồ.

2. Chấp hành các quy định về vận hành công trình:

Căn cứ báo cáo của Công ty và qua kiểm tra trên tổng số 17 công trình hồ chứa nước trên thì chỉ có 03 công trình (hồ Đồng Xoài, hồ Bù Môn và Trạm Bơm Đăng Hà) có quy trình vận hành. 14 công trình hồ chứa nước còn lại Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi Bình Phước chưa xây dựng quy trình vận hành cụ thể để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Bảo vệ an toàn công trình thủy lợi:

3.1. Về bảo vệ công trình thủy lợi:

Quá trình kiểm tra, Đoàn Thanh tra ghi nhận một số nội dung tại các công trình như sau:

3.1.1. Công trình hồ chứa nước Đồng Xoài: Theo báo cáo và hồ sơ do Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi Bình Phước có hộ Phạm văn Hiến ngụ tại tổ 6, ấp Thuận Hòa 2, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú tự ý đào đất san lấp lòng hồ làm đường giao thông qua eo trũng trong phạm vi bảo vệ lòng hồ Đồng Xoài. Công Ty TNHH MTV DV Thủy lợi kết hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND xã Thuận Lợi lập biên bản và đề nghị ông Hiến hoàn trả lại hiện trạng ban đầu của công trình. Tuy nhiên, ông Hiến chưa thực hiện và có đơn xin cấp phép xây dựng. Sau khi kiểm tra hồ sơ thiết kế và các quy định hiện hành Công ty không thống nhất thỏa thuận xin cấp phép xây dựng của ông Hiến. Tại thời điểm kiểm tra, vùng đất bị san lấp hiện đang bị ngập nước, Đoàn chưa phát hiện hành vi vi phạm.

3.1.2. Công trình hồ Tân Hòa: Theo báo cáo và hồ sơ do Công ty cung cấp có hộ Phạm Văn Minh có diện tích 0,9ha nằm trong khu đầu mối công trình, đã nhận tiền bồi thường, có cam kết trả lại mặt bằng cho công ty quản lý năm 2014. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn ghi nhận hiện trạng hộ dân vẫn chưa giải tỏa cây trồng (cây quýt) và di dời công trình xây dựng, vật kiến trúc trên đất để bàn giao toàn bộ mặt bằng cho Công ty quản lý.

3.1.3. Hồ chứa nước Phú Sơn: Theo báo cáo và hồ sơ thu thập được thì công trình có 02 hành vi vi phạm quy định, được UBND huyện Bù Đăng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Cụ thể như sau:

+ Hộ Ông Đào Bình Khiêm, ngụ tại Thôn Sơn Quý, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng có hành vi tự ý lấp công trình thủy lợi, được UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều tại Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 03/01/2020. Hình thức xử phạt chính: phạt tiền 40.000.000 đồng; Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu. Theo báo cáo của phòng Nông nghiệp huyện Bù Đăng thì hiện tại hộ dân đã khôi phục lại hiện trạng ban đầu. Tuy nhiên, chưa đóng tiền phạt.

+ Hộ Ông Lê Quang Vỹ, ngụ tại Thôn Phú Sơn, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng có hành vi tự ý lấp công trình thủy lợi, được UBND huyện Bù Đăng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều tại Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 03/01/2020. Hình thức xử phạt chính: phạt tiền 40.000.000 đồng; Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu. Theo báo cáo của phòng Nông nghiệp huyện Bù Đăng thì hiện tại hộ dân chưa chấp hành hình thức xử phạt và chưa khôi phục lại hiện trạng ban đầu.

3.1.4. Hộ Đắc Liên, xã Đắc Nhau: Theo báo cáo và hồ sơ do Công ty cung cấp có:

+ Hộ Nguyễn Dế ngụ Thôn Đắc Liên, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng có nhà ở trên đất công trình, đã được Ban QLDA ngành NN&PTNT phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm kê đền bù, nhưng hộ dân vẫn chưa thực hiện di dời và bàn giao đất cho Công ty quản lý. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn ghi nhận hiện trạng nhà bị ngập trong nước nên hộ dân đã di dời đi nơi khác sinh sống.

+ Hộ ông Trần Văn Trung Thôn Đắc Liên, xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng có nhà ở trên đất công trình, đã được Ban QLDA ngành NN&PTNT phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm kê đền bù, nhưng hộ dân vẫn chưa thực hiện di dời và bàn giao đất cho Công ty quản lý. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn ghi nhận hiện trạng hộ dân vẫn đang sinh sống trên đất công trình do công ty quản lý. Hộ dân khai báo không có đất nơi khác sinh sống.

3.2. Về quản lý an toàn đập của hồ chứa thủy lợi.

3.2.1. Thực hiện báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy lợi theo nội dung và thời gian quy định: thực hiện tại báo cáo số 139/BC-DVTL ngày 05/5/2021.

3.2.2. Việc kiểm tra đập, hồ chứa thủy lợi theo nội dung và chế độ quy định. Hàng năm Công ty có thực hiện và gửi báo cáo định kỳ theo quy định.

3.2.3. Việc thực hiện quy định về kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định: Chưa thực hiện kiểm định an toàn theo quy định.

3.2.4. Việc thực hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi: Chỉ có 01 công trình (hồ Đồng Xoài)/17 công trình được kiểm tra đang thực hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình. 16 Công trình còn lại Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi thực hiện quản lý hồ, đập trong phạm vi mốc giải phóng mặt bằng của công trình. Tuy nhiên, đến nay các mốc giải phóng mặt bằng còn lại rất ít.

3.2.5. Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi: chưa được lập theo quy định.

3.2.6. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp: Thực hiện tại phương án số 406/PA-PCTT ngày 28/10/2021.

4. Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình:

Có 03 hoạt động được cấp phép trong phạm vi bảo vệ công trình, gồm:

- Công trình hồ Tân Lợi (Bà Mụ): 02 hoạt động được cấp phép:

+ Cấp phép xây dựng cho Công ty cổ phần cao su Đồng Phú xây dựng 01 Trạm bơm cấp 1 và một phân tuyến ống nước thô nằm trong phạm vi bảo vệ lòng hồ, tại Giấy phép số 19/GP-UBND ngày 16/3/2021.

+ Cấp phép cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước lắp đặt và vận hành trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động, cố định khu vực thượng nguồn Suối Giai, tại giấy phép số 102/GP-UBND ngày 25/11/2021.

- Công trình hồ chứa nước Phú Sơn

UBND tỉnh cấp phép cho UBND xã Phú Sơn xây dựng đường bê tông xi măng (bên phải) dọc bờ hồ chứa nước Phú Sơn, tại Quyết định số 12/GP-UBND ngày 02/02/2021.

Tại thời điểm kiểm tra, chưa phát hiện hành vi vi phạm.

5. Các hoạt động khác có liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

Đoàn Thanh tra không phát hiện thêm các hành vi nào khác có liên quan đến lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi.

III. Kết luận những nội dung đã tiến hành thanh tra.

Từ báo cáo kết quả thanh tra của đoàn thanh tra số 420; Biên bản thông qua dự thảo kết luận thanh tra ngày 14/01/2022. Kết luận như sau:

1. Chấp hành các quy định về đổ rác thải, chất thải; xả nước thải vào công trình thủy lợi: Không phát hiện hành vi vi phạm.

2. Chấp hành các quy định về vận hành công trình:

Căn cứ báo cáo của Công ty và qua kiểm tra trên tổng số 17 công trình hồ chứa nước trên thì chỉ có 03 công trình (hồ Đồng Xoài, hồ Bù Môn và Trạm Bơm Đàng Hà) có quy trình vận hành. 14 công trình hồ chứa nước còn lại Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi chưa xây dựng quy trình vận hành theo quy định tại khoản 3, điều 11, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa. Vi phạm quy định về hành vi không có quy trình vận hành công trình thủy lợi theo quy định tại khoản 2, điều 15, Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 65/2019/NĐ-CP ngày 18/7/2019.

3. Bảo vệ an toàn công trình thủy lợi:

3.1. Về bảo vệ công trình thủy lợi:

3.1.1. Công trình hồ chứa nước Đồng Xoài: Theo báo cáo và hồ sơ do Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi Bình Phước có hộ Phạm văn Hiến ngụ tại tổ 6, ấp Thuận Hòa 2, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú tự ý đào đất san lấp lòng hồ làm đường giao thông qua eo trũng trong phạm vi bảo vệ lòng hồ Đồng Xoài. Công Ty TNHH MTV DV Thủy lợi kết hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND xã Thuận Lợi lập biên bản và đề nghị ông Hiến hoàn trả lại hiện trạng ban đầu của công trình. Tuy nhiên, ông Hiến chưa thực hiện và có đơn xin cấp phép xây dựng. Sau khi kiểm tra hồ sơ thiết kế và các quy định hiện hành Công ty không

thống nhất thỏa thuận xin cấp phép xây dựng của ông Hiền. Tại thời điểm kiểm tra, vùng đất bị san lấp hiện đang bị ngập nước, Đoàn chưa phát hiện hành vi vi phạm.

3.1.2. Công trình hồ Tân Hòa: Theo báo cáo và hồ sơ do Công ty cung cấp có hộ Phạm Văn Minh có diện tích 0,9ha nằm trong khu đầu mối công trình, đã nhận tiền bồi thường, có cam kết trả lại mặt bằng cho công ty quản lý năm 2014. Hiện tại hộ dân vẫn chưa giải tỏa cây trồng (cây quýt) và di dời công trình xây dựng, vật kiến trúc trên đất để bàn giao toàn bộ mặt bằng cho Công ty quản lý.

3.1.3. Hồ chứa nước Phú Sơn: Theo báo cáo và hồ sơ thu thập được thì công trình có 02 hành vi vi phạm quy định, đã được UBND huyện Bù Đăng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên các đối tượng chưa chấp hành nộp phạt.

3.1.4. Hồ Đăk Liên, xã Đăk Nhau: Theo báo cáo và hồ sơ do Công ty cung cấp có:

+ Hộ Nguyễn Dé ngụ Thôn Đăk Liên, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng có nhà ở trên đất công trình, đã được Ban QLDA ngành NN&PTNT phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm kê đền bù, nhưng hộ dân vẫn chưa thực hiện di dời và bàn giao đất cho Công ty quản lý. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn ghi nhận hiện trạng nhà bị ngập trong nước nên hộ dân đã di dời đi nơi khác sinh sống.

+ Hộ ông Trần Văn Trung Thôn Đăk Liên, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng có nhà ở trên đất công trình, đã được Ban QLDA ngành NN&PTNT phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm kê đền bù, nhưng hộ dân vẫn chưa thực hiện di dời và bàn giao đất cho Công ty quản lý. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn ghi nhận hiện trạng hộ dân vẫn đang sinh sống trên đất công trình do công ty quản lý. Hộ dân khai báo không có đất nơi khác để sinh sống.

3.2. Về quản lý an toàn đập của hồ chứa thủy lợi.

3.2.1. Thực hiện báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy lợi theo nội dung và thời gian quy định. Công ty chấp hành đúng quy định về báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy lợi.

3.2.2. Việc kiểm tra đập, hồ chứa thủy lợi theo nội dung và chế độ quy định. Công ty chấp hành đúng quy định về kiểm tra đập, hồ chứa thủy lợi theo nội dung và chế độ quy định.

3.2.3. Việc thực hiện quy định về kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định: Chưa thực hiện kiểm định an toàn theo quy định. Công ty chưa thực hiện kiểm định an toàn đập, hồ chứa theo quy định tại khoản 6, điều 18, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa đối với 17 công trình trên. Vi phạm quy định đối với hành vi không thực hiện kiểm định an toàn đập, hồ chứa Thủy lợi theo quy định tại điểm d, khoản 3, điều 17, Nghị định số 65/2019/NĐ-CP ngày 18/7/2019 sửa đổi bổ sung nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.

3.2.4. Việc thực hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi: Chỉ có 01 công trình (hồ Đồng Xoài)/17 công trình được kiểm tra đang thực

hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình. 16 Công trình còn lại Công ty chưa thực hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa theo quy định tại khoản 4, điều 23, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập. Vi phạm quy định đối với hành vi không thực hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định tại điểm đ, khoản 3, điều 17, Nghị định số 65/2019/NĐ-CP ngày 18/7/2019 sửa đổi bổ sung nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.

3.2.5. Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi: Công ty chưa thực hiện lập phương án bảo vệ đập, hồ chứa theo quy định tại khoản 1, điều 23, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa. Vi phạm quy định đối với hành vi không thực hiện cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định tại điểm e, khoản 3, điều 17, Nghị định số 65/2019/NĐ-CP ngày 18/7/2019 sửa đổi bổ sung nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.

3.2.6. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp. Công ty chấp hành đúng quy định.

4. Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình:

Không phát hiện hành vi vi phạm

5. Các hoạt động khác có liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

Không phát hiện thêm các hành vi nào khác có liên quan đến lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi.

IV. Các biện pháp xử lý sau thanh tra:

1. Giám đốc Sở chỉ đạo:

1.1. Chi cục Thủy lợi:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Công ty, các địa phương, các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, khai thác công trình Thủy lợi tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc phổ biến các quy định của pháp luật về khai thác và bảo vệ các công trình Thủy lợi; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi.

c) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi lập phương án bảo vệ công trình, tổ chức triển khai cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình Thủy lợi trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

1.2. Thanh tra Sở:

Thanh tra chuyên ngành thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc xử lý các hành vi vi phạm đã được phát hiện qua công tác thanh tra.

Định kỳ, đột xuất Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi. Kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

2. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

2.1. Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thủy lợi Bình Phước:

Trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra và báo cáo giải trình của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thủy lợi Bình Phước thấy các trường hợp vi phạm về quy định quản lý an toàn đập, hồ chứa thuộc trách nhiệm của Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi Bình Phước quản lý, sử dụng do phụ thuộc nhiều vào thời gian và nguồn kinh phí thực hiện nên Công ty phải có phương án và kế hoạch thực hiện.

Các trường hợp vi phạm về bảo vệ an toàn công trình thủy lợi tồn tại từ giai đoạn giải phóng mặt bằng xây dựng dự án thực hiện chưa triệt để, do đó Công ty phải phối hợp với chính quyền địa phương đề xuất phương án và kế hoạch di dời các hộ dân ra khỏi phạm vi bảo vệ an toàn công trình.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty TNHH MTV DV Thủy lợi Bình Phước, thực hiện các nội dung như sau:

2.1.1. Bảo vệ an toàn công trình Thủy lợi. Đối với 03 trường hợp sau:

+ Hộ Phạm Văn Minh thuộc công trình hồ Tân Hòa có diện tích 0,9ha nằm trong khu đầu mối công trình, đã nhận tiền bồi thường, có cam kết trả lại mặt bằng cho công ty quản lý năm 2014. Hiện tại hộ dân vẫn chưa giải tỏa cây trồng (cây quýt) và di dời công trình xây dựng, vật kiến trúc trên đất để bàn giao toàn bộ mặt bằng cho Công ty quản lý.

+ Hộ Nguyễn Dế ngụ Thôn Đăk Liên, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng thuộc công trình hồ Đăk Liên, có nhà ở trên đất công trình, đã được Ban QLDA ngành NN&PTNT phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm kê đền bù, nhưng hộ dân vẫn chưa thực hiện di dời và bàn giao đất cho Công ty quản lý. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn ghi nhận hiện trạng nhà bị ngập trong nước nên hộ dân đã di dời đi nơi khác sinh sống. Do đó khi nước rút kiên quyết không để hộ dân về nhà tái chiếm sinh sống.

+ Hộ ông Trần Văn Trung Thôn Đăk Liên, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng thuộc công trình hồ Đăk Liên có nhà ở trên đất công trình, đã được Ban QLDA ngành NN&PTNT phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm kê đền bù, nhưng hộ dân vẫn chưa thực hiện di dời và bàn giao đất cho Công ty quản lý. Tại thời điểm kiểm tra, Đoàn ghi nhận hiện trạng hộ dân vẫn đang sinh sống trên đất công trình do công ty quản lý.

Đề nghị Công ty phối hợp với UBND huyện Đồng Phú và UBND huyện Bù Đăng đề xuất phương án và kế hoạch di dời các hộ dân trên ra khỏi phạm vi bảo vệ an toàn công trình thủy lợi.

NGH
GHI
TRIE
HON
PHUC

2.1.2. Xây dựng quy trình vận hành theo quy định tại khoản 3, điều 11, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa, đối với 14 công trình Đoàn thanh tra đã nêu ở phần kết luận trên.

2.1.3. Chấp hành các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa:

- Thực hiện kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định
- Lập phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đang khai thác nhưng chưa cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Lập phương án bảo vệ công trình đập, hồ chứa theo quy định.

2.1.4. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi và báo cáo các cấp có thẩm quyền để xử lý vi phạm.

2.1.5. Thực hiện cấm các biển báo, biển cấm đối với các công trình thường xuyên có phương tiện giao thông đi qua.

2.2. UBND các huyện: huyện Đồng Phú và huyện Bù Đăng:

Phối hợp với Công ty TNHH MTV dịch vụ thủy lợi Bình Phước trong việc bảo vệ công trình thủy lợi; rà soát hồ sơ bồi thường, giải phóng mặt bằng, xác định phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân di dời các công trình, vật kiến trúc và cây trồng ra khỏi phạm vi bảo vệ công trình đối với các công trình thủy lợi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi.

2.3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước:

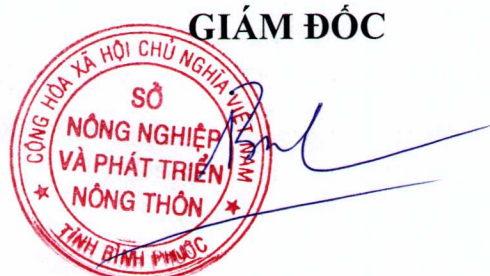
Phối hợp với Công ty TNHH MTV dịch vụ Thủy lợi Bình Phước trong việc rà soát hồ sơ bồi thường, giải phóng mặt bằng đối các công trình có vi phạm về lấn chiếm, liên quan đến giai đoạn bồi thường, giải phóng mặt bằng do Ban Quản lý dự án ngành Nông nghiệp và PTNT trước đây thực hiện.

Trên đây Kết luận của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Thanh tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình Thủy lợi trên địa bàn tỉnh. /s/

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Giám đốc;
- Chi cục Thủy lợi;
- Công ty TNHH MTV DV thủy lợi BP;
- Lưu: VT; Đoàn TTr.

(Chữ ký)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình

DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI THANH, KIỂM TRA

(Kèm theo Kết luận số 01./KL-SNN-TTr ngày 25/01/2022 của Sở NN&PTNT tỉnh)

TT	Tên công trình	Địa chỉ	Ghi chú
I	HUYỆN ĐỒNG PHÚ:		
1	Hồ Đồng Xoài	Thuận Lợi	
2	Hồ suối Bình	Đồng Tiến	
3	Hồ Tân Hòa	Tân Hòa	
4	Hồ Tân Lợi (Bà Mụ)	Tân Lợi	
5	Hồ Tân Hưng	Tân Hưng	
II	HUYỆN BÙ ĐĂNG:		
6	Hồ Đa Bo	Đồng Nai	
7	Hồ Bù Môn	TT. Đức Phong	
8	Hồ Phú Sơn	Phú Sơn	
9	Hồ Đắc Liên	Đắc Nhau	
10	Hồ Bra Măng	Minh Hưng	
11	Hồ Sơn Lợi	Phú Sơn	
12	Hồ Sơn Hiệp	Thọ Sơn	
13	Hồ Ông Thoại	Nghĩa Trung	
14	Hồ Thọ Sơn	Thọ Sơn	
15	Hồ Hưng Phú	Minh Hưng	
16	Hồ Đa Bông Cua	Thống Nhất	
17	TB. Đăng Hà	Đăng Hà, huyện Bù Đăng	